TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VT** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc Lập - Tự do - Hạnh Phúc
Số: 98/2023/QĐST-HNGĐ	*VT ngày 13 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 152/2023/TLST-HNGĐ, ngày 19 tháng 5 năm 2023 giữa:

- NgU đơn: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1982; nơi cư trú: thôn X, xã NK, huyện VT, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Bị đơn: Chị Trương Thị U, sinh năm 1987; nơi cư trú: thôn X, xã NK, huyện VT, tỉnh Vĩnh Phúc.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho chị U: Bà Văn Thị Thanh H – Luật sư Công ty Luật Youth & Partners. Địa chỉ: số 170, phố Nguyễn Văn Linh, phường Liên Bảo, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ vào nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 6 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: anh Nguyễn Văn H và chị Trương Thị U.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Vợ chồng xác nhận có 01 con chung là Nguyễn Hoàng An, sinh ngày 13/8/2008. Hiện nay cháu An đang ở cùng vợ chồng anh chị. Ly hôn anh H trực tiếp nuôi dưỡng cháu An, chị U không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Sau khi ly hôn, chị U có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở

Anh H, chị U đều thừa nhận cháu Nguyễn Thanh Bằng, sinh ngày 06/11/2014 không phải là con chung của anh H và chị U (là con riêng của chị U), việc xác định cháu Bằng không phải là con của anh H đã được kết luận giám định ADN. Chị U trực tiếp nuôi dưỡng cháu Bằng và anh chị đều không đề nghị Tòa án giải quyết đối với cháu Bằng.

- Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức: anh H, chị U đều không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm: anh Nguyễn Văn H tự nguyện nộp toàn bộ án phí là 150.000đ nhưng được trừ số tiền 300.000đ anh đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0000303 ngày 19/5/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện VT, tỉnh Vĩnh Phúc. Trả lại anh Nguyễn Văn H 150.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện VT;
- Chi cục THADS huyện VT;
- Đương sự;
- UBND xã NK;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Lê Thị Huyền